

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **105/2026/HS-ST**

Ngày: 06/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Anh;

- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng;

2- Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2026/HSST ngày 16/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2026/QĐST-HS ngày 19/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Đôn T** - Sinh năm: 1990

CCCD số: 001090003786

Nơi thường trú: Thôn V, xã V, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Phùng Đôn T1 - Sinh năm: 1963

Con bà: Chu Thị V - Sinh năm: 1963

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con út

Vợ: Phùng Thị P - Sinh năm: 1994

Con: 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016

Tiền sự: không

Tiền án: 01 tiền án

Tại Bản án số 342/2023/HSST ngày 21/12/2023, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2025, đã nộp án phí ngày 26/02/2024 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

- Tại Bản án số 17/2018/HSST ngày 09/3/2018, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/9/2019, đã nộp án phí ngày 19/6/2018 (*đã được xóa án tích*).

- Tại Bản án số 116/2020/HSST ngày 20/5/2020, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/6/2021, đã nộp án phí ngày 17/8/2020 (*đã được xóa án tích*).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 29/9/2025, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại giam S1 Công an thành phố H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại đều vắng mặt tại phiên tòa:

1. Chị Trần Thị T2, sinh năm 1986. Nơi thường trú và cư trú: 113 đường B, phường H, thành phố H;

2. Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 2002. Nơi thường trú: Thôn N, xã H, tỉnh Phú Thọ. Nơi ở hiện tại: Số B, ngõ D Đ, phường P, thành phố Hà Nội.

3. Anh Nguyễn Đức T3, sinh năm 1994. Nơi thường trú: Thôn C, xã S, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện tại: Số D, ngõ E T, phường X, thành phố Hà Nội;

4. Anh Nguyễn Trung L1, sinh năm 1991. Nơi thường trú: Thôn Y, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện tại: Số E, ngõ B, tổ A K, phường X, thành phố Hà Nội.

5. Anh Sầm Trọng T4, sinh năm 2006. Nơi thường trú: Tiểu khu C, xã N, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ở hiện tại: Ký túc xá A1, Học viện N1, xã G, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/9/2025, Công an phường P, Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của anh Nguyễn Đức T3 (SN: 1991; Nơi thường trú: Thôn C, xã S, tỉnh Tuyên Quang) trình báo về việc bị trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision

màu trắng, BKS: 29L1 – 471.34 vào ngày 26/9/2025 tại Tòa R3 Khu đô thị G, phường P, thành phố Hà Nội.

Quá trình xác minh xác định Phùng Đôn T là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy trên nên Cơ quan Công an đã đưa T về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ của Phùng Đôn T:

- 01 (một) bộ V1 phá khóa
- 01 (một) túi da màu đen dạng túi chéo.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Vision màu trắng, BKS: 29L1-471.34
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Airblade màu đỏ đen, BKS: 88D1-128.66.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 29D2 – 651.93, đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ đen, BKS: 88G1 – 134.57, đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS: 36B4 – 946.30, đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 89D2-019.04.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, BKS: 29U2-5028
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airlade, BKS: 29E1 – 908.79, đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 97AH – 008.83, đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 89K1 – 117.16, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên Phùng Đôn T nảy sinh ý định trộm cắp xe máy để bán lấy tiền. Để thực hiện hành vi trộm cắp, T chuẩn bị 01 bộ văm phá khóa rồi đi đến các khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội tìm xe máy có sơ hở, không ai trông giữ thì thực hiện hành vi trộm cắp. Từ ngày 23/9/2025 đến ngày 27/9/2025, Phùng Đôn T đã thực hiện những vụ trộm cắp xe máy cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 23/9/2025, Phùng Đôn T đi bộ một mình từ phòng trọ số D ngõ A N, phường T, Hà Nội đến khu đô thị G, P, Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản. T nhìn thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 89.D2-019.04 của chị Trần Thị T2 (SN: 1986, Nơi thường trú: 113 đường B,

phường H, Hà Nội) để tại vỉa hè tòa R3 Khu đô thị G không có người trông giữ nên đã dùng vạm phá khóa cắm vào ổ khóa, vặn theo chiều kim đồng hồ để mở ổ khóa và dùng chìa khóa chuẩn bị sẵn để nổ máy xe sau đó điều khiển chiếc xe về phòng trọ tại số D ngõ A N, T, Hà Nội cất giữ.

Tại bản Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS phường P kết luận: *01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vison mang BKS 89D2- 019.04, màu xanh nâu đen đã qua sử dụng, trị giá 12.000.000 đồng.*

Xác minh đối với chiếc xe trên kết quả: xe máy có số khung, số máy là số nguyên thủy và không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; đăng ký chủ sở hữu là chị Trần Thị T2. Ngày 10/12/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị T2. Chị T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 25/9/2025, T đi bộ một mình từ phòng trọ đến Khu đô thị G, P, Hà Nội thì nhìn thấy 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 88D1 – 128.66 của anh Nguyễn Quang L (SN: 2002, Nơi thường trú: thôn Nghệ O, xã H, tỉnh Phú Thọ) để tại vỉa hè tòa chung cư R Khu đô thị G không có người trông giữ nên tiếp tục sử dụng bộ vạm phá khóa để mở khóa xe, nổ máy và điều khiển xe về gửi tại hầm chung cư F, phường T, Hà Nội để cất giữ.

Tại bản Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS phường phú Diễn kết luận: *01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade mang BKS 88D1-128.66, đã qua sử dụng, trị giá 9.830.000 đồng.*

Xác minh đối với chiếc xe trên kết quả: xe máy có số khung, số máy là số nguyên thủy và không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Quang S (SN: 1978, Nơi thường trú: thôn N, xã H, tỉnh Phú Thọ) – là bố đẻ anh Nguyễn Quang L. Tại cơ quan điều tra, ông S trình bày: chiếc xe máy trên ông mua từ năm 2013 sau đó ông giao xe máy cho con trai là anh Nguyễn Quang L để sử dụng hàng ngày. Ngày 25/11/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho ông Nguyễn Quang S. Ông S đã nhận lại tài sản, ông S và anh L đều không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Vụ thứ ba: Khoảng 18 giờ ngày 26/9/2025, Phùng Đôn T tiếp tục đi bộ đến khu vực tòa R, Khu đô thị G, P, Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản. Khoảng 19h45phút cùng ngày, T phát hiện lề đường của sảnh tòa nhà có 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, BKS: 29L1 – 471.34 của anh

Nguyễn Đức T3 không có người trông giữ nên đã sử dụng bộ vạm phá khóa để phá, mở khóa và điều khiển chiếc xe trên về cất giữ tại hầm xe chung cư F, phường T, thành phố Hà Nội. Đến 7 giờ ngày 29/9/2025, T quay lại hầm xe để lấy chiếc xe trên thì bị Cơ quan công an phát hiện và đưa về cơ quan công an làm việc như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS phường P kết luận: *01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vison mang BKS 29L1-471.34 màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 6.260.000 đồng.*

Xác minh đối với chiếc xe trên kết quả: xe máy có số khung, số máy là số nguyên thủy và không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; chủ sở hữu đăng ký xe là anh Nguyễn Đức T3. Ngày 25/11/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho anh T3. Anh T3 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Vụ thứ tư: Khoảng 13 giờ ngày 27/9/2025, Phùng Đôn T đi từ phòng trọ đến khu vực đường P, X, Hà Nội để trộm cắp tài sản. T phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS: 36B4 – 946.30 của anh Nguyễn Trung L1 (SN: 1991, Nơi thường trú: thôn Y, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa) dựng trước cửa nhà số E đường P không có người trông giữ nên đã dùng vạm phá khóa để phá, mở khóa xe sau đó điều khiển xe về phòng trọ tại Số D ngõ A đường N, T, Hà Nội để cất giữ.

Tại bản Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS phường P kết luận: *01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade mang BKS 36B4 - 946.30, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, trị giá 14.060.000 đồng.*

Xác minh đối với chiếc xe trên kết quả: xe máy có số khung, số máy là số nguyên thủy và không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; đăng ký chủ sở hữu xe là anh Nguyễn Trung L1. Ngày 25/11/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Trung L1. Anh L1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Vụ thứ năm: Khoảng 23 giờ 50' ngày 27/9/2025, Phùng Đôn T đi đến trường Học viện N1, xã G, Hà Nội phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 97AH – 008.83 của anh Sầm Trọng T4 (SN: 2006, Nơi thường trú: Tiểu khu C, xã N, tỉnh Thái Nguyên) để tại khu vực ký túc xá A2, không có người trông giữ nên tiếp tục dùng vạm phá khóa để phá, mở

khóa xe sau đó điều khiển xe về hầm chung cư H, xã G, thành phố Hà Nội để cất giữ.

Tại bản Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS phường P kết luận: *01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS 97AH-008.83, màu trắng, đã qua sử dụng, trị giá 6.830.000 đồng.*

Xác minh đối với chiếc xe trên kết quả: xe máy có số khung, số máy là số nguyên thủy và không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; chủ đăng ký sở hữu là anh Sầm Trọng T4. Ngày 25/11/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho anh Sầm Trọng T4. Anh T4 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, Phùng Đôn T còn khai nhận đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản khác (hiện chưa xác định được bị hại) như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 24 hoặc 25/9/2025 (T không nhớ chính xác), Phùng Đôn T trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đỏ, BKS: 29D1-839.12 (trị giá tài sản 14.500.000 đồng) tại khu vực bùng binh trong khuôn viên trường N1 rồi điều khiển xe mang về phòng trọ. Trên đường về T nhặt được 01 BKS số 88G1 – 134.57 nên đã dừng xe, tháo BKS: 29D1-839.12 rồi lắp BKS mới vào. BKS cũ của xe T đã vứt đi nhưng không nhớ vứt ở đâu.

Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ 30' ngày 27/9/2025, Phùng Đôn T đi xe ô tô từ phòng trọ đến trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 89K1 -117.16 (trị giá tài sản 4.400.000 đồng) tại khu vực bùng binh trong khuôn viên trường Học viện N1, xã G, Hà Nội.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 28/9/2025, Phùng Đôn T trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, BKS: 29E1 – 908.79 (trị giá tài sản 11.230.000 đồng) tại vỉa hè tòa R2 của khu đô thị G, P, Hà Nội.

Vụ thứ tư: Khoảng 22 giờ ngày 28/9/2025, Phùng Đôn T trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29D2 – 651.93 (trị giá tài sản 6.060.000 đồng) tại khu vực trước cửa ký túc xá A2 của trường N1, xã G, Hà Nội.

Đối với 04 chiếc xe máy chưa xác định được bị hại nêu trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường P và Công an xã G (địa điểm T thực hiện hành vi trộm cắp), kết quả: Cơ quan công an không nhận được trình báo của công dân về việc mất trộm xe. Cơ quan điều tra đã thông

báo tìm bị hại trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa xác định được người bị hại. Do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến 04 chiếc xe máy nêu trên kèm vật chứng để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29U2-5028, Phùng Đôn T khai mua chiếc xe máy này từ một người không quen biết từ đầu năm 2021 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Lương Thị Bích L2 (SN: 1972, Nơi thường trú: N, T, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị L2 trình bày: chị L2 mua chiếc xe này từ năm 2005, đăng ký chính chủ. Đến năm 2009 do không có nhu cầu sử dụng nên chị đã bán cho một người không quen biết với giá 12.000.000 đồng, thanh toán bằng tiền mặt, Chị L2 không nhớ đã bán cho ai, chị không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Đôn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 168/CT-VKSKV4 ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội truy tố bị cáo Phùng Đôn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Đôn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Phùng Đôn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Phùng Đôn T mức án từ 33 tháng – 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ vam phá khóa đã qua sử dụng; 01 (Một) Túi da màu đen dạng túi đeo chéo đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Phùng Đôn T: 01 (Một) Xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, mang Biển kiểm soát: 29U2-5028, số máy: HA08E-0749795, số khung: RLHHA08015Y749838 là số nguyên thủy (Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy móc bên trong – Thông số xe máy như

bản kết luận giám định số 8051/KL-KTHS ngày 19/11/2025 của phòng K - Công an thành phố H; 01 (Một) Biên kiểm soát: 29U2-5028.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu về dân sự nên Tòa án không xem xét.

Bị cáo không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 23/9/2025 đến ngày 27/9/2025, Phùng Đôn T đã năm lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 23/9/2025, tại vỉa hè tòa R3 Khu đô thị G, phường P, thành phố Hà Nội, Phùng Đôn T có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 89D2-019.04 trị giá tài sản **12.000.000 đồng** của chị Trần Thị T2.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 25/9/2025, tại vỉa hè tòa R, Khu đô thị G, phường P, thành phố Hà Nội, Phùng Đôn T có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 88D1 – 128.66 trị giá tài sản **9.830.000 đồng** của anh Nguyễn Quang L.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 26/09/2025, tại Tòa R Khu đô thị G, phường P, thành phố Hà Nội, Phùng Đôn T có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29L1 – 471.34 trị giá tài sản **6.260.000 đồng** của anh Nguyễn Đức T3.

Vụ thứ tư: Khoảng 13 giờ ngày 27/9/2025, tại trước cửa nhà số E đường P, phường X, thành phố Hà Nội, Phùng Đôn T có hành vi trộm cắp 01

xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS: 36B4 – 946.30 trị giá tài sản **14.060.000 đồng** của anh Nguyễn Trung L1.

Vụ thứ năm: Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày 27/9/2025, tại khu vực ký túc xá A2, trường N1, xã G, Hà Nội, Phùng Đôn T có hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 97AH – 008.83 trị giá tài sản **6.830.000 đồng** của anh Sầm Trọng T4.

Tổng trị giá tài sản Phùng Đôn T trộm cắp là 48.980.000 đồng.

Bị cáo khai nhận tội. Vật chứng đã thu hồi và trả lại cho các bị hại. Bị hại là anh Nguyễn Đức T3, chị Trần Thị T2, anh Nguyễn Quang L, anh Sầm Trọng T4 và anh Nguyễn Trung L1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Hành vi của bị cáo Phùng Đôn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản. Cụ thể: Tại Bản án số 17/2018/HSST ngày 09/3/2018, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/9/2019, đã nộp án phí ngày 19/6/2018 (*đã được xóa án tích*); Tại Bản án số 116/2020/HSST ngày 20/5/2020, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/6/2021, đã nộp án phí ngày 17/8/2020 (*đã được xóa án tích*).

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, vật chứng đã được thu hồi trả cho các bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên; thuộc trường hợp tái phạm: Tại Bản án số 342/2023/HSST ngày 21/12/2023, Tòa án nhân dân quận

Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2025, đã nộp án phí ngày 26/02/2024 (chưa được xóa án tích). Vì vậy, bị cáo N phải chịu tính tiết tăng nặng theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án đã bàn giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội:

- 01 (Một) bộ vam phá khóa đã qua sử dụng; 01 (Một) Túi da màu đen dạng túi đeo chéo đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- 01 (Một) Xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, mang Biển kiểm soát: 29U2-5028, số máy: HA08E-0749795, số khung: RLHHA08015Y749838 là số nguyên thủy (Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy móc bên trong – Thông số xe máy như bản kết luận giám định số 8051/KL-KTHS ngày 19/11/2025 của phòng K - Công an thành phố H; 01 (Một) Biển kiểm soát: 29U2-5028 cần trả lại cho bị cáo Phùng Đôn T do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Các vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 234 ngày 04/02/2026).

[8] Về dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phùng Đôn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phùng Đôn T **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2025.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bộ vạm phá khóa đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) Túi da màu đen dạng túi đeo chéo đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Phùng Đôn T:

+ 01 (Một) Xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, mang Biển kiểm soát: 29U2-5028, số máy: HA08E-0749795, số khung: RLHHA08015Y749838 là số nguyên thủy (Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy móc bên trong – Thông số xe máy như bản kết luận giám định số 8051/KL-KTHS ngày 19/11/2025 của phòng K - Công an thành phố H;

+ 01 (Một) Biển kiểm soát: 29U2-5028.

Về dân sự: Không.

Về án phí: Bị cáo Phùng Đôn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội ;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4- Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Anh

- *Lưu hồ sơ vụ án.*